

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày: 01 - 3 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Mai Lương Anh

+ Ông Vương Xuân Tượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST - HS ngày 09/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hữu M**, sinh năm: 1996, tại: N - Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 27/22 đường Lạc Long Quân, phường Phước T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Số 9 Cây Cỏ Thụ, Phường Vĩnh T1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Văn H, sinh năm: 1959 và bà: Võ Thị T, sinh năm: 1966; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 18/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Số 102, đường Cao Bá Quát, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

(Bị cáo có mặt, Bà D có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hữu M là đối tượng không có việc làm ổn định và sử dụng trái phép chất ma túy từ giữa năm 2020. Sáng ngày 17/11/2020, Phạm Hữu M từ N đến Đ tìm việc làm. Khoảng 8 giờ 30 ngày 18/11/2020, M tìm mua ma túy để sử dụng, khi đi đến nhà số 102 Cao Bá Quát, Phường F, Đ thấy cửa nhà mở, không có ai trông coi, M nảy sinh ý định vào nhà để trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định, M đi vào phòng bếp, thấy cửa ra vào nhà bếp có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, M dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động cất vào túi quần bên phải rồi đi lên phòng khách thì bị chủ nhà là chị Nguyễn Thị Kim D bắt gặp. Chị D hỏi M đi đâu thì M trả lời đi mua rau nên Chị D để cho M đi ra ngoài. Sau đó Chị D kiểm tra phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 của chị bị mất nên đã trình báo Công an Phường F, Đ. Sau khi lấy được điện thoại di động, M đem đến bán tại Cửa hàng điện thoại di động địa chỉ số 39 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường F, Đ thì bị Công an Phường F, Đ phát hiện bắt giữ giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Hữu M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BL: 42, 52-54, 64-76).

Vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu hồng, số Imei 1: 353465/10/258250/7, Imei 2: 353466/10/258250/5

Thu giữ của Phạm Hữu M: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu đen (BL: 38-39)

Người bị hại là bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1976, trú tại: 102 Cao Bá Quát, Phường F, TP Đ, bị mất 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu hồng. Tại kết luận định giá tài sản số 271/KL-ĐG ngày 24/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại này có giá trị là 2.000.000 đồng. Bà D đã nhận lại chiếc điện thoại trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can (BL: 50, 55-63).

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Phạm Hữu M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Phạm Hữu M khai nhận, bản thân bị cáo nghiện ma túy, do không có tiền thỏa mãn cho nhu cầu của cá nhân, nên vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 18/11/2020, M đi ngang qua nhà số 102 đường Cao Bá Quát, Phường F, thành phố Đ thấy cửa mở, không có ai trông coi, M nảy sinh ý định vào nhà để trộm cắp tài sản và đã vào phòng bếp trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7. Sau đó bị cáo mang điện thoại trộm cắp được đem bán tại Cửa hàng điện thoại số 39 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường F, thành phố Đ thì bị Công

an Phường F, thành phố Đ phát hiện, bắt giữ như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Hữu M về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hữu M từ 06 (*sáu*) đến 09 (*chín*) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S vì không liên quan đến việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hữu M:* Phạm Hữu M có hộ khẩu thường trú tại thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, là đối tượng nghiện má túy và không có nghề nghiệp ổn định. Ngày 17/11/2020, M từ N lên thành phố Đ tìm việc làm. Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 18/11/2020, M đi ngang qua nhà số 102 đường Cao Bá Quát, Phường F thành phố Đ thấy cửa mở, không có ai trông coi, M nảy sinh ý định vào nhà để trộm cắp tài sản nên đã vào phòng bếp thấy trên kệ kê gần cửa ra vào nhà bếp có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, M lấy cất vào túi quần bên phải rồi đi lên phòng khách thì bị chủ nhà là bà Nguyễn Thị Kim D bắt gặp. Bà D hỏi M đi đâu thì M trả lời đi mua rau nên Bà D để cho M đi ra ngoài. Sau khi trộm cắp được điện thoại, bị cáo mang điện thoại trộm cắp được đem bán tại Cửa hàng điện thoại số 39 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường F, thành phố Đ và bị Công an Phường F, thành phố Đ phát hiện, bắt giữ. Tại cơ quan Công an thành phố Đà Lạt, M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Theo Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 271/KL-ĐG ngày 24/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, Imei 1: 353465/10/258250/7, Imei 2: 353466/10/258250/5 có giá 2.000.000đ (*hai triệu đồng*).

[3] Xét thấy, bị cáo Phạm Hữu M là người đã trưởng thành và có đủ năng lực về trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Phạm Hữu M đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Phạm Hữu M phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, Imei 1: 353465/10/258250/7, Imei 2: 353466/10/258250/5 của người bị hại là bà Nguyễn Thị Kim D, Bà D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra thu giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu xám đen, model: A 1688, là tài sản của bị cáo M không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội cũng như việc giải quyết vụ án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả cho bị cáo Phạm Hữu M 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu xám đen, model: A 1688

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 09/02/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Hữu M phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đ;
- Công an tp. Đ;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đ;
- Chi cục THADS tp. Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

